

ĐẶC TẢ CẤU TRÚC THÔNG TIN MẪU PHIẾU KHÁM BỆNH VÀO VIỆN

Bảng mô tả định dạng

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	Thông tin hành chính	1.1	ID	Mã định danh phiếu/giấy	Số nguyên	25	
I	Thông tin hành chính	1.2	MaBenhNhan	Mã bệnh nhân	Chuỗi	25	
I	Thông tin hành chính	1.3	BuongKhamBenh	Buồng khám bệnh	Chuỗi	100	
I	Thông tin hành chính	1.4	SoVaoVien	Số vào viện	Chuỗi	50	
I	Thông tin hành chính	1.5	HoVaTenBenhNhan	Họ và tên bệnh nhân	Chuỗi	250	
I	Thông tin hành chính	1.6	NgaySinh	Ngày sinh	Ngày	YYYY/MM/DD	
I	Thông tin hành chính	1.7	Tuoi	Tuổi	Số nguyên	4	
I	Thông tin hành chính	1.8	GioiTinh	Giới tính (1-Nam, 2-Nữ, 3-Khác)	Số nguyên	1	Theo BHYT: 1: Nam; 2: Nữ; 3: Chưa xác định
I	Thông tin hành chính	1.9	NgheNghiep	Nghề nghiệp	Chuỗi	100	Quyết định 34/2020/QĐ-TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
							tướng
I	Thông tin hành chính	1.10	MaNgheNghiep	Mã nghề nghiệp (theo danh mục)	Chuỗi	4	Quyết định 34/2020/QĐ-TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
I	Thông tin hành chính	1.11	DanToc	Dân tộc	Chuỗi	50	
I	Thông tin hành chính	1.12	MaDanToc	Mã dân tộc	Chuỗi	4	
I	Thông tin hành chính	1.13	QuocTich	Quốc tịch (nếu ngoại kiều)	Chuỗi	100	Thông tư 07/2016/TT-BCA, ngày 01/02/2016 của Bộ Công an: phụ lục 2
I	Thông tin hành chính	1.14	MaNgoaiKieu	Mã quốc gia	Chuỗi	20	Thông tư 07/2016/TT-BCA, ngày 01/02/2016 của Bộ Công an: phụ lục 2
I	Thông tin hành chính	1.15	MaQuanLy	Mã quản lý	Số nguyên	25	
I	Thông tin hành chính	1.16	SoYTe	Tên Sở Y tế	Chuỗi	250	
I	Thông tin hành chính	1.17	BenhVien	Tên bệnh viện	Chuỗi	250	Theo danh mục BHYT

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	Thông tin hành chính	1.18	MaCSKCB	Mã cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	25	
I	Thông tin hành chính	1.19	IDMauPhieu	Mã định danh mẫu phiếu	Số nguyên	5	
II	Địa chỉ thường trú	2.1	SoNha	Số nhà	Chuỗi	500	
II	Địa chỉ thường trú	2.2	ThonPho	Thôn/Ấp/Tổ/Phố	Chuỗi	500	
II	Địa chỉ thường trú	2.3	XaPhuong	Xã/Phường	Chuỗi	500	Theo tổng cục thống kê
II	Địa chỉ thường trú	2.6	TinhThanhPho	Tỉnh/Thành phố	Chuỗi	500	Theo tổng cục thống kê
II	Địa chỉ thường trú	2.7	MaTinhThanhPho	Mã tỉnh/thành phố	Chuỗi	10	Theo tổng cục thống kê
III	Thông tin bổ sung	3.1	NoiLamViec	Nơi làm việc/Đơn vị công tác	Chuỗi	250	Quyết định 34/2020/QĐ-TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
III	Thông tin bổ sung	3.2	LoaiDoiTuong	Loại đối tượng 1=BHYT, 2=Thu phí, 3=Miễn, 4=Khác	Số nguyên	1	Quyết định 824/QĐ-BYT, ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y Tế; phụ lục 2
III	Thông tin bổ sung	3.3	TheCoGiaTriTuNgay	Thẻ có giá trị từ ngày	Ngày	YYYY/MM/DD	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
III	Thông tin bổ sung	3.4	SoTheBHYT	Số thẻ BHYT	Chuỗi	25	
III	Thông tin bổ sung	3.5	NoiDangKyCBBD	Nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu	Chuỗi	250	
III	Thông tin bổ sung	3.6	HoTenDiaChiNguoiNha	Họ tên + địa chỉ người nhà	Chuỗi	250	
III	Thông tin bổ sung	3.7	SoDienThoaiNguoiNha	Số điện thoại người nhà	Chuỗi	20	
III	Thông tin bổ sung	3.8	CanNang	Cân nặng (kg)	Số thực	4	
IV	Thời gian khám	4.1	GioKhamBenh	Giờ khám bệnh	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
IV	Thời gian khám	4.2	NgayKham	Ngày khám bệnh	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
IV	Thời gian khám	4.3	NgayVaoVien	Ngày vào viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
V	Chuyên môn – Lý do vào viện	5.1	ChanDoanNoiGT	Chẩn đoán nơi giới thiệu	Chuỗi	500	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
V	Chuyên môn – Lý do vào viện	5.2	LyDoVaoVien	Lý do vào viện	Chuỗi	500	
V	Chuyên môn – Lý do vào viện	5.3	QuaTrinhBenhLi	Quá trình bệnh lý	Chuỗi	2000	
V	Chuyên môn – Lý do vào viện	5.4	TienSuBenhBanThan	Tiền sử bệnh bản thân	Chuỗi	2000	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
V	Chuyên môn – Lý do vào viện	5.5	TienSuBenhGiaDinh	Tiền sử bệnh gia đình	Chuỗi	2000	
VI	Khám lâm sàng	6.1	KhamXetToanThan	Khám toàn thân	Chuỗi	2000	
VI	Khám lâm sàng	6.2	Mach	Mạch (lần/phút)	Số nguyên	4	
VI	Khám lâm sàng	6.3	NhietDo	Nhiệt độ (°C)	Số nguyên	4	
VI	Khám lâm sàng	6.4	HuyetAp	Huyết áp (mmHg)	Chuỗi	20	
VI	Khám lâm sàng	6.5	NhipTho	Nhịp thở (lần/phút)	Số nguyên	4	
VI	Khám lâm sàng	6.6	KhamXetCacBoPhan	Khám các cơ quan/bộ phận	Chuỗi	2000	
VII	Kết quả & xử trí	7.1	TomTatKetQua	Tóm tắt kết quả cận lâm sàng (nếu có)	Chuỗi	2000	
VII	Kết quả & xử trí	7.2	ChanDoanVaoVien	Chẩn đoán vào viện (chính + kèm theo + ICD10)	Chuỗi	500	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
VII	Kết quả & xử trí	7.3	DaXuLi	Đã xử lý (thuốc cấp cứu, thủ thuật...)	Chuỗi	2000	
VII	Kết quả & xử trí	7.4	DieuTriTaiKhoa	Điều trị tại khoa (tên khoa)	Chuỗi	250	
VII	Kết quả & xử trí	7.5	ChuY	Chú ý đặc biệt	Chuỗi	300	
VIII	Ký phiếu	8.1	TenBacSi	Tên bác sĩ khám	Chuỗi	250	

Chuỗi Json:

```
{
  "ID": 0,
  "MaBenhNhan": "BN20260401002",
  "BuongKhamBenh": "PK Ngoại",
  "SoVaoVien": "SVV20260401008",
  "HoVaTenBenhNhan": "Lê Thị Hoa",
  "NgàySinh": "1986-05-20",
  "Tuoi": 40,
  "GioiTinh": 0,
  "NgheNghiep": "Nhân viên văn phòng",
  "MaNgheNghiep": "NN001",
  "DanToc": "Kinh",
  "MaDanToc": "01",
  "QuocTich": "Việt Nam",
  "MaNgoaiKieu": "",
  "MaQuanLy": 150058,
  "SoYTe": "79",
  "BenhVien": "Bệnh viện Quận Thủ Đức",
  "MaCSKCB": "79019",
  "IDMauPhieu": 539,
  "SoNha": "789",
  "ThonPho": "",
  "XaPhuong": "Phường Linh Tây",
  "TinhThanhPho": "Thành phố Hồ Chí Minh",
  "MaTinhThanhPho": "79",
  "NoiLamViec": "Công ty ABC, Quận 1, TP.HCM",
  "LoaiDoiTuong": 1,
  "TheCoGiaTriTuNgay": "2026-04-01",
  "SoTheBHYT": "DN1234567890123",
  "NoiDangKyCBBD": "Bệnh viện Quận Thủ Đức",
```

```
"HoTenDiaChiNguoiNha": "Lê Văn Nam ",
"SoDienThoaiNguoiNha": "0912345678",
"CanNang": 58.5,
"GioKhamBenh": "2026-04-01T14:30:00",
"NgayKham": "2026-04-01T14:30:00",
"NgayVaoVien": "2026-04-01T14:30:00",
"ChanDoanNoiGT": "Đau bụng dưới ",
"LyDoVaoVien": " sốt nhẹ",
"QuaTrinhBenhLi": "",
"TienSuBenhBanThan": "...",
"TienSuBenhGiaDinh": "...",
"KhamXetToanThan": "...",
"Mach": 92,
"NhietDo": 38.2,
"HuyetAp": "118/72",
"NhipTho": 20,
"KhamXetCacBoPhan": ".",
"TomTatKetQua": "...",
"ChanDoanVaoVien": "Viêm ruột thừa cấp",
"DaXuLi": "...",
"DieuTriTaiKhoa": "...",
"ChuY": "...",
"TenBacSi": "BS.CKI. Trần Minh Phú"
}
```